TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HSST
Ngày: 29-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Văn Giáp.

Hội thẩm nhân dân: ông Lê Mạnh Hậu;

ông Lê Đức Hiếu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tiến - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Côn Đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** ông Nguyễn Duy Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2017/TL-HSST ngày 15-9-2017 đối với bị cáo:

Đào Văn Minh, sinh năm 1991; tại Kiên Giang. HKTT: 1/6D; Tổ 3; Khu phố Phi Kinh, phường Vĩnh Hiệp, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Trú tại: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 2/12; Cha Đào Nho, sinh năm: 1948; Nghề nghiệp: Buôn bán; Mẹ: Trần Thị Niên, sinh năm: 1956; Nghề nghiệp: Buôn bán; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10-7-2017, hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giam Công an huyện Côn Đảo (Có mặt).

Người bị hại:

1. Nguyễn Văn Dũ, sinh năm 1982; Trú tại: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

2. Trần Thị Bích, sinh năm 1986; Trú tại: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Đỗ Quyên, sinh năm 1977; Trú tại: 218 Hùng Vương, tổ 2, phường Hội Thương, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Vắng mặt);

2. Trần Đình Xuân, sinh năm 1980; Trú tại: 469 Bình Giã, phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

3. Trần Văn Sơn, sinh năm 1989; Trú tại: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Chiêm Vĩnh Thế, sinh năm 1991; Trú tại: Khu dân cư số 3, huyện Côn

Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt);

2. Thái Văn Hòa, sinh năm 1981; Trú tại: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt);

3. Trịnh Duy Huân, sinh năm 1979; Trú tại: Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt);

4. Nguyễn Văn Điền, sinh năm 1988; Trú tại: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 14-9-/2017 của Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Côn Đảo truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20-6-2017, Đào Văn Minh đi nhậu cùng với Chiêm Vĩnh Thế, Thái Văn Hòa và một người phụ nữ tên Phương; không rõ họ tên, địa chỉ; tại mũi Lò Vôi, Hàng Dương, huyện Côn Đảo. Trong lúc đang ngồi nhậu, thì anh Trịnh Duy Huân cũng đang ngồi nhậu gần nhóm của Minh đến mời Hòa, Thế và Minh đi hát Karaoke tại quán Quà Tặng Côn Đảo và được mọi người đồng ý. Sau khi hát Karaoke đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì mọi người nghỉ, anh Huân tự đi về nhà để ngủ, anh Thế chở anh Hòa bằng xe máy của anh Hòa về nhà, sau đó anh Thế tiếp tục mượn xe của anh Hòa định ra quán Karaoke Quà Tặng để chở Minh nhưng trên đường đi do xe bị bể bánh nên anh Thế dắt xe về phòng trọ của mình để ngủ. Khi hát Karaoke xong do không có xe đi về nên Minh đứng bên ngoài chờ, thì phát hiện chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển số: 81H9-4449 của anh Nguyễn Văn Dũ dựng trên vỉa hè bên phía Nhà khách Côn Đảo đối diện với quán Bún Mắm (gần quán Karaoke Quà Tặng) trên xe cắm sẵn chìa khóa nên Minh đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe của anh Dũ để làm phương tiện đi làm. Sau đó, Minh một mình đi bộ đến nơi anh Dũ đang dựng xe máy, mở chìa khóa lén lút trộm cắp được chiếc xe biển số 81H9-4449 của anh Dũ và đem về phòng trọ của Minh tại Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo. Khi về phòng trọ, Minh dùng cây kéo màu đen, dài 24cm, rộng 0,3cm để vặn các con ốc, tháo rời dàn áo của xe giấu trong phòng tắm của khu nhà trọ. Đến sáng ngày hôm sau, Minh tiếp tục dùng kéo cắt đồng hồ đo km và biển số xe đem ném bên lề đường Nguyễn An Ninh, thuộc Khu dân cư số 3, huyện Côn Đảo và đem xe máy biển số 81H9-4449 cất giấu tại khu vực gần Hồ An Hải, gần đường Nguyễn An Ninh. Sau khi bị mất trộm tài sản, ngày 21-6-2017 anh Nguyễn Văn Dũ đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo để trình báo vụ việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo Minh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các lời khai, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được.

Bản Kết luận số: 09/KL.HĐĐGTS-TTHS, ngày 29-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo: 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius , BKS: 81 H9 – 4449; số máy: 3S31003319; số khung: S3105Y3319, đã qua sử dụng, trị giá là 6.100.000 đồng (Sáu triệu, một trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 14-9-/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo đã truy tố bị cáo Đào Văn Minh về tội "Trộm cắp tài sản" theo

khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Minh về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Văn Minh từ 06 đến 09 tháng tù và tuyên về xử lý vật chứng, bồi thường trách nhiệm dân sự theo sự thỏa thuận của bị cáo, các đương sự.

Bị cáo Đào Văn Minh tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay điều thừa nhận hành vi và tội danh như cáo trạng đã truy tố, đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị hại đều thống nhất về các trình tiết như cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát đã nêu, bị hại Dũ và Bích chỉ mong muốn nhận lại chiếc xe máy hiệu hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, biển số 81H9-4449 và yêu cầu bị cáo Minh phải bồi thường tiền sửa chữa đối với chiếc xe số tiền 6.000.000 đồng.

Căn cứ vào những chứng cứ và những tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa ngày hôm nay, một lần nữa bị cáo Đào Văn Minh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút sáng ngày 20-6-2017, bị cáo Minh đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy hiệu hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, biển số 81H9-4449, đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích dựng trên vỉa hè bên phía Nhà khách Côn Đảo đối diện quán Bún Mắm (gần quán Karaoke Quà Tặng). Bản Kết luận số: 09/KL.HĐĐGTS-TTHS, ngày 29-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo: 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius , BKS: 81 H9 – 4449; số máy: 3S31003319; số khung: S3105Y3319, đã qua sử dụng, trị giá là 6.100.000 đồng (Sáu triệu, một trăm nghìn đồng).

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Côn Đảo, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Côn Đảo và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự 1999. Tuy nhiên, cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 theo đúng hướng dẫn tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật và nhà nước bảo hộ, chỉ vì muốn có phương tiện để đi lại, không mất công sức làm việc để tạo ra của cải, vật chất chính đáng phục vụ bản thân mà chiếm đoạt tài sản của người khác phục vụ cho nhu cầu của mình nên dẫn đến hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt

nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải cho nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng Điều 288 của Bộ luật Dân sự 2015, là xác lập quyền sở hữu đối với tài sản vô chủ, tài sản không sác định được chủ sở hữu, Hội đồng xét xử xét thấy: Chủ sỡ hữu chiếc xe máy hiệu hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, biển số 81H9-4449, anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích là người sử dụng cuối cùng. Vì vậy, nên giao chiếc xe nêu trên cho anh Dũ, chị Bích là có cơ sơ nên được chấp nhận và cấm anh Dũ, chị Bích trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật không được chuyển dịch (chuyển nhượng) cho người khác. Trong thời hạn 12 tháng nếu có phát sinh tranh chấp chiếc xe máy nêu trên các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác để yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích có yêu cầu được nhận lại chiếc xe máy mà bị cáo Minh đã trộm cắp mang về sửa chữa để làm phương tiện đi lại và có yêu cầu bị cáo Minh phải bồi thường toàn bộ chi phí sữa chữa chiếc xe trở về nguyên trạng ban đầu, số tiền mà anh Dũ và chị Bích yêu cầu bị cáo Minh phải bồi thường là 6.000.000đ. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Minh tự nguyện bồi thường cho anh Dũ và chị Bích số tiền 6000.000đ (Sáu triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu và sự thỏa thuận của anh Dũ, chị Bích và bị cáo là có cơ sở nên được chấp nhận. Nhưng anh Dũ và chị Bích không được chuyển dịch (chuyển nhượng) chiếc xe máy biển số: 81H9-4449 trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Nếu có phát sinh tranh chấp chiếc xe máy nêu trên các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án dân sự khác.

[7] Về xử lý vật chứng:

6.1. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích 01 (một) xe máy biển số: 81H9-4449, số máy: 3S105Y003319, số khung: S3105Y003319 (xe đã bị tháo hết dàn áo bên ngoài).

6.2. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích 01 (một) gác ba ga phía trước; 01 biển số xe máy số 81H9-4449; 01 gương chiếu hậu; 01 đồng hồ đo km; 01 đèn xe máy phía trước; 01 chắn bùn phía trước; 02 ốp khung xe và 02 yếm xe. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản nêu trên chủ sở hiểu của anh Dũ và chị Bích có cơ sở nên được chấp nhận.

6.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu: đen, dài 24 cm, rộng 0,3 cm, đã qua sử dụng.

[7] Đối với 01 (một) chiếc xe máy biển số: 81H9-4449, quá trình điều tra xác định do chị Đỗ Quyên, sinh năm: 1977; Trú tại: 218 Hùng Vương, tổ 2,

phường Hội Thương, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đứng tên trong Giấy đăng ký xe. Chị Quyên khai nhận đã bán lại chiếc xe này cho người đàn ông tên Ngà (không rõ nhân thân, lai lịch) tại bến xe Vũng Tàu vào năm 2008, khi mua bán xe hai bên không làm thủ tục sang tên theo quy định. Anh Nguyễn Văn Dũ khai nhận, chiếc xe máy biển số: 81H9-4449 là do anh Dũ nhờ em vợ tên Trần Văn Sơn, sinh năm: 1989; Trú tại: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo; mua dùm tại cửa hàng bán xe cũ của anh Trần Đình Xuân, sinh năm: 1980; Trú tại: 469 đường Bình Giã, phường Nguyễn An Ninh, Thành phố Vũng Tàu, với giá 11.300.000đ, khi mua xe anh Xuân chỉ viết giấy tay bán xe, hai bên không làm thủ tục sang tên theo quy định. Ngày 16-8-2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã có Thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với với chiếc xe máy biển số: 81H9-4449.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn Minh phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015;

[1] Xử phạt bị cáo **Đào Văn Minh 06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10-7-2017.

[2] **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự 1999.

2.1. Buộc bị cáo Đào Văn Minh phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

2.2. "Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015".

[3] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích 01 (một) gác ba ga phía trước; 01 biển số xe máy số 81H9-4449; 01 gương chiếu hậu; 01 đồng hồ đo km; 01 đèn xe máy phía trước; 01 chắn bùn phía trước; 02 ốp khung xe và 02 yếm xe.

3.2. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích 01 (một) xe máy biển số: 81H9-4449, số máy: 3S105Y003319, số khung: S3105Y003319 (xe đã bị tháo hết dàn áo bên ngoài).

3.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu: đen, dài 24 cm, rộng 0,3 cm, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20/BB/17 ngày 15-9-2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

[4] **Về án phí**: Bị cáo Đào Văn Minh phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm (đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai).

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT (Phòng GĐKT);
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT,
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện CĐ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Số: 14/BB.NA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Côn Đảo, ngày 29 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Hoàng Văn Giáp.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông **Lê Mạnh Hậu;**
2. ông **Lê Đức Hiếu.**
Thư ký Tòa án: ông **Nguyễn Văn Tiến**, là Thư ký ghi biên bản phiên tòa.

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: "Trộm cắp tài sản" bị cáo Đào Văn Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. HĐXX thảo luận về những vấn đề phải giải quyết như sau:

1. Về tội danh, điều luật:

Ý kiến của ông Hiếu: Bị cáo Đào Văn Minh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là Bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe máy hiệu hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, biển số 81H9-4449, của anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích. Bản Kết luận số: 09/KL.HĐĐGTS-TTHS, ngày 29-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo: 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius, BKS: 81 H9 – 4449; số máy: 3S31003319; số khung: S3105Y3319, đã qua sử dụng, trị giá 6.100.000 đồng (Sáu triệu, một trăm nghìn đồng). Từ đó đủ yếu tố kết luận bị cáo Minh đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 theo đúng hướng dẫn tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29-6-2016 của Quốc hội.

Ý kiến của ông Hậu: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Hiếu.

Ý kiến của ông Giáp: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Biểu quyết nhất trí: 3/3 (100%).

2. Về hình phạt:

Tình tiết tăng nặng:

Ý kiến của ông Hiếu.

Không.

Tình tiết giảm nhẹ:

Ý kiến của ông Hiếu: HĐXX xét thấy bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải cho nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ hình giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của ông Hậu: Tôi nhất trí với ý kiến của ông Hiếu;

Ý kiến của ông Giáp: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Biểu quyết nhất trí: 3/3 (100%).

Về hình phạt:

Ý kiến của ông Hiếu:

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn Minh phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015;

1. Xử phạt bị cáo Đào Văn Minh 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10-7-2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự 1999.

2.1. Buộc bị cáo Đào Văn Minh phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

2.2. "Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015".

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích 01 (một) gác ba ga phía trước; 01 biển số xe máy số 81H9-4449; 01 gương chiếu hậu; 01 đồng hồ đo km; 01 đèn xe máy phía trước; 01 chắn bùn phía trước; 02 ốp khung xe và 02 yếm xe.

3.2. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích 01 (một) xe máy biển số: 81H9-4449, số máy: 3S105Y003319, số khung: S3105Y003319 (xe đã bị tháo hết dàn áo bên ngoài).

3.3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu: đen, dài 24 cm, rộng 0,3 cm, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20/BB/17 ngày 15-9-2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

4. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng Điều 288 của Bộ

luật Dân sự 2015, là xác lập quyền sở hữu đối với tài sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, Hội đồng xét xử xét thấy: Chủ sỡ hữu chiếc xe máy hiệu hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ, biển số 81H9-4449, là anh Nguyễn Văn Dũ và chị Trần Thị Bích là người sử dụng cuối cùng.

Vì vậy, nên giao chiếc xe nêu trên cho anh Dũ, chị Bích là có cơ sơ nên được chấp nhận và cấm anh Dũ, chị Bích trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật không được chuyển dịch (chuyển nhượng) cho người khác. Trong thời hạn 12 tháng nếu có phát sinh tranh chấp chiếc xe máy nêu trên các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác tại Tòa án là có cơ sở.

5. Về án phí: Bò caùo Đào Văn Minh phải nộp 200.000 ñồng (Hai trăm nghìn ñoàng) aùn phí hình sự sô thaåm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Biên bản lập xong hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày. Hội đồng xét xử đã đọc lại, công nhận nội dung và ký tên xác nhận tại phòng nghị án.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT,
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA